|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trường Tiểu học Hứa Tạo**  Họ và tên học sinh :………......…  …………………………………..  Lớp:……………………………..  SBD …… Phòng thi ….. | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**  Năm học 2024 -2025  Môn: Tiếng Việt - Lớp 4  Thời gian: 70 phút.  Ngày kiểm tra: ……………….. | **Giám thị 1** |
| **Giám thị 2** |

……………………………………………………………………………………….....

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Điểm** | **Nhận xét** | **Giám khảo 1** | **Giám khảo 2** |

**I. Kiểm tra đọc:** *(10 điểm)*

**1. Kiểm tra đọc thành tiếng:** *(2 điểm)*

**2. Kiểm tra đọc hiểu kết hợp KT kiến thức tiếng Việt:** *(8 điểm)* Thời gian 35 phút.

**CHIẾC ÁO MỚI NGÀY XUÂN**

Tôi nhớ mãi lần mẹ mua cho tôi chiếc áo mới vào ngày Tết, chiếc áo vải dầy nhưng sờ vào rất mát. Những bông hoa vàng nhụy đỏ làm niềm vui của tôi trong năm mới râm ran.

Cả đêm đó, dù không phải thức canh nồi bánh chưng nhưng tôi vẫn cố canh cho mình đừng ngủ. Tôi chỉ sợ nếu nhắm mắt vào thì chiếc áo mới đó sẽ bị ai đó lấy mất, hoặc rất có thể nó sẽ không cánh mà bay.

Tết năm ấy với tôi cái gì cũng đẹp hơn, vui hơn gấp trăm lần. Từ 27 Tết, tôi cứ chạy khắp căn nhà nhỏ bé của mình hát véo von đủ các bài, làm đủ mọi việc linh tinh mà không phụng phịu, dỗi hờn như mọi năm. Thi thoảng lại liếc mắt nhìn chiếc áo mới được mẹ móc gọn gàng phơi trên dây. Vui như thể cái áo cũng đang mỉm cười với mình, đang hát với mình…

Đêm Giao thừa mẹ bảo mặc áo mới trước giờ bố thắp hương. Tôi cầm cáo áo trên tay hít hà mùi vải mới, vừa muốn mặc lên người mà vừa không nỡ. Cứ tần ngần, bố phải nhắc đến lần thứ ba. Dù chiều đã đun nước hương bưởi để tắm gội tất niên nhưng từ khi mặc áo mới tôi chỉ ngửi thấy trên cơ thể mình một mùi thơm rất lạ. Có lẽ đó là mùi của niềm vui trong trẻo thuở lên mười.

Sau này khi cuộc sống đã bớt khó khăn, Tết nào mẹ cũng sắm cho ba anh em tôi quần áo mới. Tuy nhiên, dù giá những bộ quần áo đó có cao hơn, chất vải tốt hơn tôi vẫn yêu chiếc áo mới thời khó, năm nào.

*(Vũ Thị Huyền Trang)*

**Câu 1: *(0.5 điểm)* Câu văn nào sau đây vừa tả chiếc áo vừa nói lên niềm vui của bạn nhỏ?**

A. Chiếc áo có những bông hoa vàng nhụy đỏ làm lòng tôi cứ rộn lên.

B. Tết năm ấy với tôi cái gì cũng đẹp hơn, vui hơn gấp trăm lần

C. Sau này khi cuộc sống đã bớt khó khăn, Tết nào mẹ cũng sắm cho ba anh em tôi quần áo mới.

D. Chiếc áo vải dầy nhưng sờ vào rất mát.

**Câu 2: *(0.5 điểm)* Vì sao bạn nhỏ thấy Tết năm ấy đẹp hơn, vui hơn những năm trước?**

A. Vì bạn có chiếc áo mới rất đẹp.

B. Vì bạn làm được nhiều việc giúp bố mẹ.

C. Vì mọi người đều thấy vui trong ngày Tết.

D. Vì bạn nhỏ rất thích đến Tết.

**Câu 3: *(0.5 điểm)* Đêm hôm có chiếc áo mới ấy, nhân vật “tôi” đã thế nào?**

A. Phải thức để canh nồi bánh chưng.

B. Chạy khắp căn nhà nhỏ bé của mình, hát véo von đủ các bài.

C. Canh cho mình đừng ngủ.

D. Cầm cáo áo trên tay hít hà mùi vải mới, vừa muốn mặc lên người mà vừa không nỡ.

**Câu 4: *(0.5 điểm)* Cụm từ “mùi thơm rất lạ” trong bài chỉ ý gì?**

A. Mùi vải mới từ cái áo.

B. Mùi vải mới quyện với hương bưởi từ nước tắm gội.

C. Mùi của niềm vui trong trẻo thuở lên mười.

D. Mùi hương bưởi.

**Câu 5: *(0.5 điểm)* Động từ trong câu sau là: *“Tôi cầm cái áo trên tay hít hà mùi vải mới, vừa muốn mặc lên người mà vừa không nỡ” là:***

A. cầm, hít hà, mặc, muốn, không nỡ. B.cầm, mặc, muốn, cái áo,người.

C. hít hà, muốn, không nỡ. D. cầm, không nỡ, vải mới.

**Câu 6: *(1 điểm)* Em hãy viết lại những câu văn tả chiếc áo vừa nói lên niềm vui của bạn nhỏ?**

**Câu 7: *(1 điểm)* Viết 1- 2 câu nêu cảm nghĩ của em sau khi đọc câu chuyện.**

**Câu 8: *(0.5 điểm)* (0,5đ) Tìm và ghi ra các động từ, tính từ có trong câu sau:**

“Rau khúc hái về rửa sạch rồi luộc chín.”

- Động từ:

**Câu 9: *(1 điểm)* *Gạch dưới các tính từ có trong đoạn văn sau:***

         Những hạt sương trắng, nhỏ li ti đọng trên những cánh hoa tinh khôi, trong trẻo, thương mến vô cùng.

***Đặt 1 câu với tính từ đã tìm được:***

**Câu 10: *(1 điểm)* Dấu gạch ngang trong câu văn sau có tác dụng gì?**

Chuyến xe Hà Nội – Hải Phòng sẽ khởi hành vào lúc 6 giờ 30 phút.

**Câu 11: *(1 điểm)***

**a) Đặt 1 câu có hình ảnh so sánh.**

**b) Đặt 1 câu miêu tả hoạt động của một loài vật có sử dụng biện pháp nhân hóa.**

**II. Kiểm tra Viết: (10 điểm) Thời gian 35 phút.**

**Đề bài: Em hãy tả một con vật nuôi mà em yêu thích.**

**Bài làm**

**HƯỚNG DẪN**

**CHẤM ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HKI**

**MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 4**

**NĂM HỌC 2024 – 2025**

**I. Kiểm tra đọc: (10 điểm)**

**1. Đọc thành tiếng: (2 điểm)**

Giáo viên cho học sinh bốc xăm các bài tập đọc không có trong chương tình sách giáo khoa để học sinh học đọc và trả lời câu hỏi:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chuẩn của đọc thành tiếng** | **Điểm** |
| + Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng; tốc độ đọc đạt yêu cầu. | 0,5đ |
| + Đọc đúng tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng), đọc diễn cảm (nếu có) | 0,5đ |
| + Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa. | 0,5đ |
| + Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc | 0,5đ |

**2. Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức tiếng Việt (8 điểm)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 |
| **A** | **A** | **C** | **C** | **A** |
| ***0.5*** | ***0.5*** | ***0.5*** | ***0.5*** | ***0.5*** |

**Câu 6:** *(1 điểm)*

- Chiếc áo có những bông hoa vàng nhụy đỏ làm lòng tôi cứ rộn lên.

- Tôi cầm cái áo trên tay hít hà mùi vải mới, vừa muốn mặc, vừa không nỡ.

**Câu 7:** *(1 điểm)* Tùy mức độ đọc của HS, GV linh động ghi điểm phù hợp.

*Sau khi đọc câu chuyện, em thấy được niềm vui của bạn nhỏ vô cùng đơn giản, nhờ chiếc áo mới năm đó mà bạn nhỏ càng thêm trân trọng khoảng thời gian khó khăn nhưng vẫn được sống trong tình yêu thương của bố mẹ.*

**Câu 8: (0,5đ)**

Động từ: hái , rửa, luộc.

**Câu 9:** (*1 điểm)* ***Gạch dưới các tính từ có trong đoạn văn sau: (0,5 điểm)***

         Những hạt sương **trắng**, **nhỏ**, **li ti** đọng trên những cánh hoa **tinh khôi**, **trong trẻo**, thương mến vô cùng.

Đặt câu đúng *(0,5 điểm)*

**Câu 10:** *(1 điểm)* Dấu gạch ngang được dùng để nối các từ ngữ trong một liên danh.

**Câu 11:** *(1 điểm)* HS viết câu có nghĩa trọn vẹn, hợp lí về nghĩa, đúng theo yêu cầu của đề bài, đầu câu viết hoa, cuối câu có dùng dấu câu được 0.5 điểm mỗi câu.

**II. Kiểm tra viết: (10 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Loại điểm** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** |
| **1. Bố cục**  **(1,5 điểm)** | **(0,5 điểm)**  - Bố cục chưa thật mạch lạc (Nội dung triển khai chưa thể hiện rõ 3 phần MB- TB- KB; hoặc thiếu KB ; hoặc viết MB, KB sơ sài, chưa đúng yêu cầu) | (**1 điểm)**  - Bố cục mạch lạc (Nội dung triển khai thể hiện rõ 3 phần MB- TB- KB; MB, KB đáp ứng đúng yêu cầu cơ bản của kiểu bài;…) | **(1, 5 điểm)**  - Bố cục mạch lạc, chặt chẽ (Nội dung triển khai thể hiện rõ 3 phần MB-TB-KB, trong đó MB, KB tạo được ấn tượng riêng (có sự sáng tạo) |
| **2. Nội dung**  **(4 điểm)** | **(2 điểm)**  - Nội dung bài đáp ứng yêu cầu tối thiểu, ý còn sơ sài. | **(3 điểm)**  - Nội dung đáp ứng đúng yêu cầu, đảm bảo các ý cần thiết. | **(4 điểm)**  - Nội dung phong phú, có những ý thể hiện suy nghĩ riêng, sáng tạo. |
| **3. Kĩ năng**  (dùng từ, đặt câu, cách sắp xếp ý,…)  **(2,5 điểm)** | **(1,5 điểm)**  - Còn mắc 4-5 lỗi về kĩ năng (VD: lỗi dùng từ, viết câu, sắp xếp ý, …). | **(2,0 điểm)**  - Còn mắc 2 - 3 lỗi về kĩ năng (VD: lỗi dùng từ, viết câu, về sắp xếp ý, …) | **(2,5 điểm)**  Hầu như không mắc lỗi về kĩ năng, hoặc chỉ mắc 1 lỗi nhỏ về dùng từ hoặc viết câu nhưng có sáng tạo trong việc lựa chọn từ ngữ, sử dụng kiểu câu hoặc sắp xếp ý,…) |
| **4.** Hình thức trình bày, chính tả, chữ viết **(2 điểm)** | 1. **điểm)**   - Còn mắc 6 – 9 lỗi trong bài làm được 1 điểm. (chữ viết đúng và đủ nét, trình bày bài sạch đẹp,…)  - Mắc từ lỗi thứ 10 trở lên không có điểm | **(1,5 điểm)**  - Bài làm còn mắc từ 3 đến 5 lỗi. (chữ viết đúng và đủ nét, trình bày bài sạch đẹp,…) | **(2,0 điểm)**  - Bài làm hầu như không mắc lỗi hoặc mắc từ 1-2 lỗi (chữ viết đúng và đủ nét, trình bày bài sạch đẹp,…) |